

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2025/HC-ST

Ngày: 25-6-2025

V/v: “Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lập.

Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 78/2025/TLST-HC ngày 10/4/2025 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2025/QĐXXST-HC ngày 09/6/2025, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An

Người bị kiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L là ông Phan Văn C – Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L là bà Nguyễn Thị Anh T – Trưởng phòng hành chính tổng hợp Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Nông Nghiệp và Môi trường tỉnh L.

(Ông P, bà Anh T có mặt; ông C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2025 và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa có nội dung:

Bà Nguyễn Thị H đang canh tác quản lý và sử dụng thửa đất 406, diện tích 1.670 m², tờ bản đồ số 2, loại đất thổ, đất tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nguồn gốc thửa đất là chuyển nhượng từ bà Đặng Thị L vào năm 2010 nhưng đến năm 2015 mới làm thủ tục sang tên. Và bà H quản lý và sử dụng thửa đất trên ổn định từ đó đến nay không tranh chấp.

Vừa qua bà H đi làm thủ tục đổi sổ hồng bắt buộc nâng tỷ lệ bản đồ 1/2000 thì phát hiện thửa đất mà bà H đang quản lý, sử dụng nằm trong sổ đỏ của ông Huỳnh Văn X. Ông X đã làm thủ tục thu hồi và hủy sổ thửa đất trên do ông X không phải là chủ sử dụng. Thực tế còn thửa đất mà bà H đang đứng tên trên sổ lại là tài sản của Nhà nước.

Do đó bà H làm đơn này kính đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành DD 618256, sổ vào sổ CS 09215, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 16/11/2021.

Lý do tuyên hủy là: Sai vị trí đất, sai chủ sử dụng. Để cho bà H được cấp lại cho đúng vị trí đất mà bà H đang quản lý và sử dụng ổn định không tranh chấp.

Tại Văn bản số 1938/SNNMT-VPĐKKĐĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 của người bị kiện Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L có nội dung như sau:

Ngày 12/4/1997, UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Huỳnh Văn N đối với thửa 404, tờ bản đồ số 2, diện tích 1027 m², loại đất ĐRM, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 25/9/2012, ông Huỳnh Văn N chết theo Giấy chứng tử số 56/2012, quyền số 01/2012 do UBND xã M, huyện C, tỉnh Long An cấp ngày 28/9/2012.

Ngày 21/5/2015, bà Đặng Thị L được nhận thừa kế đối với thửa đất nêu trên theo Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng C2, quyền số 08/TP/CC-SCC/HĐGD. Bà Đặng Thị L được UBND huyện C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CA 617710 (sổ vào sổ CH 01833) ngày 10/6/2015.

Ngày 07/7/2015, bà Đặng Thị L chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C2 công chứng số 10456, quyền số 11TP/CC-SCC/HĐGD và được UBND huyện C ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BY 994154 (sổ vào sổ CH 01936) ngày 23/7/2015.

Ngày 22/3/2017, bà Nguyễn Thị H cùng chồng là ông Phùng Văn T1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị Minh T2 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C3, quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C chỉnh lý trên Giấy chứng nhận ngày 31/3/2017.

Ngày 24/4/2017, bà Nguyễn Thị Minh T2 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C3, quyền số 03TP/CC-SCC/HĐGD và được Sở T ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 249910 (số vào sổ CS 03038) ngày 20/6/2017.

Ngày 05/10/2017, bà Nguyễn Thị H cùng chồng là ông Phùng Văn T1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho ông Lương Chí Q theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C3, quyền số 06TP/CC-SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C ký chính lý trên Giấy chứng nhận ngày 06/10/2017.

Ngày 21/11/2017, ông Lương Chí Q cùng vợ là bà Nguyễn Thị Tuyết H1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C3 công chứng số 6752, quyền số 07TP/CC-SCC/HĐGD và được Sở T ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 545901 (số vào sổ CS 03726) ngày 13/12/2017.

Ngày 21/5/2018, bà Nguyễn Thị H cùng chồng là ông Phùng Văn T1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Trần Thị Thanh T3 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4, quyền số 16TP/CC-SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C ký chính lý trên Giấy chứng nhận ngày 05/6/2018.

Ngày 28/6/2018, bà Trần Thị Thanh T3 cùng chồng là ông Nguyễn Minh Q1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4 công chứng số 20509, quyền số 21TP/CC-SCC/HĐGD và được và được Sở T ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 242462 (số vào sổ CS 04609) ngày 26/7/2018

Ngày 18/9/2019, bà Nguyễn Thị H cùng chồng là ông Phùng Văn T1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Lê Thị L1 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4, quyền số 27TP/CC-SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C ký chính lý trên Giấy chứng nhận ngày 03/10/2019.

Ngày 07/10/2019, bà Nguyễn Thị L2 cùng chồng là ông Nguyễn Văn H2 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4 công chứng số 28112, quyền số 29TP/CC-SCC/HĐGD và được Sở T ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 280403 (số vào sổ CS 06884) ngày 29/10/2019.

Ngày 06/10/2021, bà Nguyễn Thị H cùng chồng là ông Phùng Văn T1 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho ông Lương Thuận P1 theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4, quyền số 25/2021TP/CC-SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C ký chính

lý trên Giấy chứng nhận ngày 12/10/2021.

Ngày 22/10/2021, ông Lương Thuận P1 cùng vợ là bà Thái Ngọc H3 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4, quyền số 26/2021TP/CC-SCC/HĐGD. Hồ sơ do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C thụ lý, xét thấy hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện C chuyển hồ sơ cho Văn phòng Đăng ký đất đai trình Sở T (nay là Sở N) ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 618256 (số vào sổ CS 09215) ngày 16/11/2021 cho bà Nguyễn Thị H là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định.

Đối với yêu cầu của người khởi kiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xem xét, giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi bà H khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H:

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 618256 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp cho bà Nguyễn Thị H vào ngày 16/11/2021 đối với thửa đất số 404, tờ bản đồ số 2, diện tích 1027 m², loại đất ĐRM, đất tọa lạc tại xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị H yêu cầu Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 618256 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp cho bà Nguyễn Thị H vào ngày 16/11/2021 đối với thửa đất số 404, tờ bản đồ số 2, diện tích 1027 m², loại đất ĐRM, đất tọa lạc tại xã P, huyện C, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H phát hiện việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà H đối với thửa đất 404 không đúng hiện trạng sử dụng vào cuối năm 2024, đến ngày 11/3/2025 bà H nộp đơn khởi kiện tại Tòa án là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại, nhưng người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tổ tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà H đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2, tọa lạc xã P, huyện C, tỉnh Long An là căn cứ vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được lập giữa ông Lương Thuận P1 cùng vợ là bà Thái Ngọc H3. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên được Văn phòng C4, quyển số 26/2021TP/CC-SCC/HĐGD. Vì thế, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà H đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2 là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của bà H cho rằng: Thửa đất 406, tờ bản đồ số 2 thì thực tế bà H quản lý, sử dụng, bà H trồng cây xoài trên thửa đất 406. Thửa đất 406 có ranh giới rõ ràng với các thửa đất khác. Từ trước đến nay bà H quản lý, sử dụng thửa đất 406 ổn định, không phát sinh tranh chấp.

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị H, thấy rằng: Ngày 22/10/2021, ông Lương Thuận P1 cùng vợ là bà Thái Ngọc H3 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất 404, tờ bản đồ số 2 cho bà Nguyễn Thị H theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C4, quyển

số 26/2021TP/CC-SCC/HĐGD. Căn cứ vào Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên, ngày 16/11/2021 Sở T (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 618256 (số vào sổ CS 09215) cho bà Nguyễn Thị H. Tuy nhiên, đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2 bà H không quản lý, sử dụng mà bà H là quản lý, sử dụng thửa đất 406, tờ bản đồ số 2. Như vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà H đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2, đất tọa lạc xã P, huyện C, tỉnh Long An là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với biên bản thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An lập ngày 07/5/2025 xác định: Trên thửa đất 406, tờ bản đồ số 2, đất tọa lạc tại xã P, huyện C, tỉnh Long An hiện đang trồng cây xoài, cây xoài được trồng khoảng năm 2021 do bà H trồng. Xung quanh thửa đất có cắm mốc để phân biệt thửa đất này với thửa đất khác. Hiện nay thửa đất này bà H đang quản lý, sử dụng. Phù hợp với M trích đo địa chính do Công ty Trách nhiệm hữu hạn K Sông Tiền đo vẽ ngày 15/5/2025 xác định: Tại khu A là thửa đất 406, tờ bản đồ số 2 (số thửa mới 148, tờ bản đồ mới số 17), loại đất ONT, có diện tích 1449,5 m², bà H là người quản lý, sử dụng.

Như vậy, có cơ sở xác định Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà H đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2, tọa lạc xã P, huyện C, tỉnh Long An là không đúng đối tượng sử dụng đất. Từ những phân tích trên có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu về nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp cho bà H đối với thửa đất 404, tờ bản đồ số 2 như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 18.800.000 đồng, bà Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng. Bà H tự nguyện chịu. Bà H đã nộp xong.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 99, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 618256 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L) cấp cho bà Nguyễn Thị H vào ngày 16/11/2021 đối với thửa đất số 404, tờ bản đồ số 2, diện tích 1027 m², loại đất ĐRM, đất tọa lạc tại xã P, huyện C, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Hồng C1 18.800.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ, bà H đã nộp xong.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. H4 lại tạm ứng án phí cho bà H số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000416 ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L sự phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Thanh